**BÀI 5: NĂNG LƯỢNG VÀ NĂNG LƯỢNG CHẤT ĐỐT (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nêu được một số nguồn năng lượng chất đốt và vai trò của chúng trong đời

sống và sản xuất.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự học: HS quan sát hình ảnh, đọc thông tin trong SGK, tìm kiếm thông tin qua sách báo, internet.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: HS trao đổi, trình bày ý kiến về vai trò của chất đốt.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: HS có ý thức bảo vệ môi trường .

- Phẩm chất chăm chỉ: HS ham tìm hiểu, học hỏi.

- Phẩm chất trung thực: Trung thực trong thực hiện giải bài tập, thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. GV:**

- Tranh ảnh, clip sưu tầm thêm về các nguồn năng lượng, về sử dụng năng lượng chất đốt.

**2. HS:**

- Bút dạ, bút màu, giấy A3.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động ( 5 phút )****a) Mục tiêu:** - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.- Nhắc lại kiến thức cũ, giới thiệu bài mới.**b) Cách thực hiện:** |
| **+ Kể tên các** nguồn cung cấp năng lượng cho hoạt động của con người, máy móc, ....- GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | + HS chia sẻ.- HS lắng nghe.  |
| 1. **Khám phá kiến thức mới ( 12 phút )**

**2. Năng lượng chất đốt*****Hoạt động 2: Tìm hiểu về vai trò một số loại chất đốt*****a) Mục tiêu**: Nêu được một số nguồn năng lượng chất đốt và vai trò của chúng trong đời sống và sản xuất.**b) Cách tiến hành** |
| *Bước 1. Làm việc nhóm*GV yêu cầu HS quan sát các hình 7 – 10, trang 25 SGK, thảo luận :+ Kể tên chất đốt được sử dụng trong hình.+ Nêu vai trò của chúng*Bước 2. Làm việc cả lớp*– GV yêu cầu một số đại diện nhóm HS trình bày kết quả, các nhóm khác nhận xét, bổ sung ; (nếu có).* GV nhận xét, bổ sung , kết luận về một số chất đốt.

– Tiếp theo, GV yêu cầu HS đọc nội dung mục Em có biết, trang 25 SGK, có thể giới thiệu thêm hình ảnh, clip về khai thác, sản xuất chất đốt.*Bước 3. Làm việc nhóm*− GV cho HS làm việc nhóm, trả lời các câu hỏi trong mục Thảo luận và Luyện tập, Vận dụng, trang 26 SGK:1. Than đá được sử dụng vào những việc gì? Ngoài than đá, kể tên một số loại than khác mà em biết.2. Xăng, dầu được sử dụng vào việc gì?3. Nêu ích lợi của việc sử dụng khí sinh học.4. Gia đình và địa phương em thường sử dụng chất đốt vào những việc gì?*Bước 4. Làm việc cả lớp*GV yêu cầu một số nhóm HS trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. | - HS quan sát tranh, thảo luận theo nhóm - HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.+ Hình 1: Chất đốt là than. Than cháy sinh ra năng lượng làm quay tua bin chạy máy phát điện và sinh ra điện.+ Hình 2: Chất đốt là ga. Ga cháy sinh ra năng lượng nhiệt làm thức ăn chín.+ Hình 3: Chất đốt là củi. Củi cháy sinh ra năng lượng nhiệt làm thức ăn chín.+ Hình 4: Chất đốt là xăng dầu. Xăng dầu bị đốt cháy sinh ra năng lượng làm xe di chuyển được.- HS lắng nghe.- HS đọc- HS thảo luận theo nhóm * Than được sử dụng làm chất đốt trong gia đình, ở lò hơi của nhà máy nhiệt điệt, luyện kim, ....
* Các loại than khác: than bùn, than củi, than họa tính, than chì, than cốc, than mỏ
* Xăng dầu dùng làm chất đốt để chạy máy móc
* Khí sinh học là nguôn chất đốt được sử dụng trong đun nấu, tạo ra điện để thắp sáng, ....Sử dụng khí sinh học thay thế các chất đốt truyền thống giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giảm lượng chất thải, giảm hiệu ứng nhà kính gây biến đổi khí hậu…
* HS trả lời
* HS chia sẻ trước lớp
 |
| 1. **Hoạt động thực hành, luyện tập ( 15 phút )**

***Hoạt động 3: Thực hành tìm hiểu vai trò của chất đốt*****a) Mục tiêu:** - Thu thập, xử lí thông tin và trình bày (bằng những hình thức khác nhau) về vai trò của chất đốt.**b) Cách tiến hành:** |
| *Bước 1. Làm việc nhóm*GV yêu cầu nhóm trưởng cùng các bạn trong nhóm:– Lựa chọn một trong các chủ đề về vai trò của chất đốt.– Phân công trong nhóm, tiến hành thu thập thông tin, hình ảnh theo chủ đề đã chọn. – Tổng hợp và trình bày kết quả của nhóm.*Bước 2. Làm việc cả lớp*− GV cho một số nhóm báo cáo và thảo luận chung cả lớp.- GV nhận xét, khen ngợi- Kết thúc hoạt động này, GV yêu cầu HS đọc nội dung mục Chìa khoá, trang 26 SGK. | - HS thảo luận theo nhóm và viết kết quả thảo luận ra giấy A3* Đại diện nhóm trình bày
* HS đọc
 |
| **D. Hoạt động vận dụng ( 3 phút )****a) Mục tiêu:** - HS củng cố kiến thức sau bài học.**b) Cách tiến hành:** |
| - Về nhà hãy chia sẻ với người thân về ích lợi của việc sử dụng chất đốt trong đời sống.- GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ.- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................